

Bản án số: 277/2023/HS-ST
Ngày: 08-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Đức Nhân

bà Hồ Thị Lan

- **Thư ký phiên tòa:** bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Đoàn Thu Trrang- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Qu**, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1992; nơi thường trú: xóm 2, thôn Nội, xã M, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th và bà Vũ Thị Ch; không có vợ (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2023, hiện tạm giam tại **Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh**- có mặt.

* **Bị hại:** chị Bùi Thị H, sinh năm 2001, nơi thường trú: khu H, phường DM, thị xã QY, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1960, nơi thường trú: thôn XL, xã ĐL, huyện HH, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: tổ 15, khu 4B, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử vắng mặt

Anh Vũ Văn Qu1, sinh năm 1988, nơi thường trú: thôn N, xã M, thị xã KM, tỉnh Hải Dương- có mặt.

* **Người làm chứng:**

Chị Bùi Hải V, sinh năm 2002, nơi thường trú: tổ 10, khu 3, phường BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Chị Nguyễn Thúy H1, sinh năm 1999, nơi thường trú: tổ 4, khu Trới 7, phường HB, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1998, nơi thường trú: tổ 7, khu 6, phường BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

(Người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2023, Vũ Văn Qu quen biết chị Bùi Thị H và chị Bùi Hải V, do cả ba cùng làm nhân viên phục vụ ở quán cà phê đồi mặt trời thuộc phường HG, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng đầu tháng 6/2023, Qu nghỉ việc ở quán cà phê nhưng vẫn nhắn tin, liên lạc với chị H. Ngày 06/6/2023, Qu xin được ở nhờ tại phòng trọ của chị H và chị V tại tổ 10, khu 3, phường BC, thành phố HL và được chị H và chị V đồng ý. Quá trình ở tại phòng trọ, chị H có một máy tính xách tay nhãn hiệu HP pavilion 14-DV2034, màu bạc nên thỉnh thoảng Qu mượn máy để sử dụng tại phòng, dùng xong đều trả lại chị H. Khoảng 11 giờ 30 ngày 11/6/2023, chị H có việc phải về quê. Trước khi đi, chị H cất chiếc máy tính xách tay vào trong túi xách tối màu để ở đầu giường rồi rời khỏi phòng trọ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Qu một mình ở lại phòng trọ, lợi dụng sơ hở, Qu đã lấy trộm chiếc máy tính xách tay của chị H, mang theo toàn bộ hành lý, rời khỏi phòng trọ. Qu đi bộ ra khu vực công chợ VĐ thì gặp ông Phạm Văn Ph (làm nghề lái xe ôm) nên Qu bảo ông Ph lần lượt chở đến cửa hiệu cầm đồ “Anh Tú”, địa chỉ tại tổ 11, khu 9B, phường BC, thành phố HL; cửa hàng FPT shop, địa chỉ: số 1 đường HL, phường GĐ, thành phố HL và cửa hàng F88 cơ sở số 13, địa chỉ tại số 502 đường HL, phường GĐ, thành phố HL để hỏi cầm cố, bán chiếc máy tính trên, nhưng không có nơi nào nhận nên Qu đã thỏa thuận cầm cố chiếc máy tính trên cho ông Ph với số tiền 4.000.000 đồng và hẹn 01 tuần sau sẽ chuộc lại máy tính. Do thấy Qu không có tiền trả xe ôm và không biết nguồn gốc chiếc máy tính là Qu phạm tội mà có nên ông Ph đồng ý, đưa 3.900.000 đồng cho Qu và giữ lại 100.000 đồng tiền xe ôm. Sau khi nhận tiền từ ông Ph, Qu bỏ trốn. Quá trình bỏ trốn, Qu đã vất chiếc túi đựng máy tính xách tay và toàn bộ trang phục Qu mặc ngày 11/6/2023 xuống biển để tránh bị phát hiện. Sau khi quay lại phòng trọ, chị H thấy mất chiếc máy tính nên đã nhắn tin cho Qu để hỏi. Qu thừa nhận đã lấy trộm chiếc máy tính này đem cầm cố cho ông Ph. Ngày 15/6/2023, chị H đến Công an phường BC trình báo sự việc. Công an phường BC đã triệu tập làm việc với ông Ph. Tại đây, ông Ph đã tự nguyện giao nộp chiếc máy tính.

Quá trình điều tra, chị H có lời khai: khoảng 11 giờ 30 ngày 11/6/2023, chị H cất chiếc máy tính xách tay vào trong túi xách tối màu để ở đầu giường của phòng trọ, rồi về quê, không giao cho Qu quản lý tài sản. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, chị H trở về phòng trọ thì không thấy Qu và hành lý đâu. Chị H kiểm tra và phát hiện bị mất máy tính xách tay. Qua xem xét dữ liệu camera an ninh của dãy phòng trọ xác định vào thời gian 12 giờ 03 cùng ngày Qu đã lấy trộm chiếc máy tính xách tay của chị H, rời khỏi phòng trọ và đi ra ngoài đường. Chị H nhắn tin facebook cho Qu được Qu thông báo do thiếu tiền trả nợ nên Qu đã lấy trộm chiếc máy tính của chị H và cầm cố cho ông Ph lấy tiền chi tiêu cá nhân, Qu không có khả năng lấy lại máy tính nên đã cho chị H số điện thoại của ông Ph để chị H tự chuộc, sau đó Qu chặn liên lạc với chị H.

Ông Phạm Văn Ph có lời khai: khoảng hơn 12 giờ ngày 11/6/2023, ông Ph được 01 thanh niên (về sau biết tên là Qu) thuê chở đến khu vực phường GĐ, thành phố HL. Trên đường đi, Qu bảo ông Ph lần lượt dừng ở quán cầm đồ “Anh

Tú” , cửa hàng FPT shop và cửa hàng F88 ở khu vực xung quanh ngã tư Ao Cá để Qu vào cầm cố hoặc bán chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP mà bạc, nhưng không bán được. Sau đó Qu nói đây là máy tính của mình, muốn cầm cố cho ông Ph với giá 4.000.000 đồng, hẹn một tuần sau Qu sẽ chuộc lại máy. Ông Ph đồng ý, trừ 100.000 đồng xe ôm và đưa cho Qu 3.900.000 đồng tiền mặt. Sau khi nhận tiền của ông Ph, Qu đã bỏ đi và chặn liên lạc với ông Ph.

Người làm chứng chị Bùi Hải V xác nhận trong quá trình sinh hoạt, thỉnh thoảng Qu mượn chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP của chị H để sử dụng tại phòng rồi trả luôn. Sáng ngày 10/6/2023, chị V rời phòng trọ về quê, sau đó chị V được chị H thông báo Qu đã lấy trộm chiếc máy tính xách tay của chị H. Chị V và chị H liên lạc với Qu nhưng không được.

Chị Nguyễn Thúy H1 là nhân viên cửa hàng FPT shop có lời khai: khoảng 12 giờ 45 phút ngày 11/6/2023 chị H1 đang ở cửa hàng thì có 01 nam thanh niên đi vào cửa hàng. Người này lấy từ trong 01 chiếc túi xách tối màu ra 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu PH Palovion màu bạc và đặt vấn đề muốn bán cho cửa hàng. Sau khi chị H1 từ chối mua thì nam thanh niên này bỏ đi.

Anh Nguyễn Tuấn A là nhân viên cửa hàng F88 shop có lời khai: khoảng 13 giờ 15 ngày 11/6/2023, anh Tuấn A đang ở cửa hàng thì có 01 nam thanh niên đi vào cửa hàng. Người này lấy ra 01 chiếc máy tính xách tay màu bạc từ trong 01 chiếc túi xách tối màu rồi bảo muốn được cầm cố. Sau khi bị anh Tuấn A từ chối thì người thanh niên này bỏ đi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 121/KLĐGTS ngày 21/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố HL, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, loại Pavilion 14-DV2034, màu bạc, màn hình 14 inch, cấu hình Core i5, Ram 8GB, ổ cứng SSD 521GB, mua mới vào ngày 07/8/2022, tại thời điểm tháng 6/2023 có trị giá 15.484.000 đồng.

Quá trình điều tra, Qu khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng **số 227CT-VKSHL ngày 02 tháng 11 năm 2023** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Vũ Văn Qu về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Qu từ **09 tháng tù đến 12 tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Qu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố là đúng. Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Qu không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Văn Qu về việc: ngày 11/6/2023 đã lấy trộm chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 14-DV2034 của chị Bùi Thị H là hoàn toàn phù hợp với lời khai của chị H về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc; phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Thúy H1, anh Nguyễn Tuấn A là những người không nhận cầm cố chiếc máy tính mà Qu mang đến; phù hợp với lời khai của ông Phạm Văn Ph là người sau khi Qu thuê chở Qu đi tìm hiệu cầm cố chiếc máy tính nhưng không cầm cố được nên đã nhận cầm cố chiếc máy tính này; phù hợp với vật chứng thu giữ;

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh xác định hiện trường; các hình ảnh qua trích xuất camera tại khu vực nhà trọ của chị H, cửa hàng FPT shop, cửa hàng F88; Kết luận định giá tài sản...thấy có đủ căn cứ kết luận: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/6/2023, tại phòng trọ của chị Bùi Thị H thuộc tổ 10, khu 3, phường BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng lúc chị H sơ hở trong việc quản lý tài sản nên Vũ Văn Qu đã lén lút trộm cắp máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 14-DV2034 trị giá 15.484.000 đồng của chị H mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn Qu đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh tại địa phương. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; **sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú**; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xét giám cho bị cáo một phần về hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Ông Ph đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc máy tính xách tay mà ông nhận cầm cố của Qu. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc máy tính xách tay này cho chị H là chủ sở hữu hợp pháp. Đến nay chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Đối với chiếc túi đựng máy tính xách tay của chị H, bị cáo đã vất đi. Nay chị H không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

- Đối với việc ông Ph yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại ông số tiền 4.000.000 đồng mà ông đã nhận cầm cố chiếc máy tính xách tay (được trừ đi 100.000 đồng tiền xe ôm của ông Ph). Xét thấy không có căn cứ kết luận ông Ph biết chiếc máy tính xách tay mà Qu cầm cố cho ông Ph là do Qu phạm tội mà có, nên yêu cầu của ông Ph có cơ sở để chấp nhận. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho ông Ph. Anh Vũ Văn Qu1 là anh trai bị cáo đã thay bị cáo hoàn trả số tiền 3.900.000 đồng còn lại cho ông Ph. Nay ông Ph không có yêu cầu gì thêm, anh Quyền không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền mà anh đã bồi thường cho ông Ph, vì vậy không đề cập giải quyết.

[9] Các vấn đề khác: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Qu 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tính từ ngày bị bắt 30/8/2023.

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Văn Qu phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự, bị cáo Vũ Văn Qu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn Qu1 **được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại chị Bùi Thị H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Ph vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.**

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra Công an TP HL; - Cơ quan THAHS Công an TP HL; - Đội hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an thành phố HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích

